

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 28-02-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Hồng Hải và ông Nguyễn Duy Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Nguyễn Viết Cường – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Bách – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Phú Quang T - sinh năm: 1996 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ 18, phường Đ, quận H, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Đường N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phú Quang V (s) và bà Bùi Thị Th (s); vợ con: Chưa;

Tiền án: Ngày 22/12/2017 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ra bản án số: 118/2017/HS-ST xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày 22/12/2017; đã chấp hành xong bản án vào ngày 22/12/2020.

Tiền sự: Ngày 09/5/2019 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 43/2019/QĐ-TA để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 06/3/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2021 (có mặt tại phiên tòa).

2/ Nguyễn Trọng D - sinh năm: 1996 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Đường A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn K (s) và bà Trần Thị T (s); vợ con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 05/4/2017 bị Công an phường Hoà An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 1.000.000đ (đã nộp vào ngày 20/4/2017).

- Ngày 04/10/2019 bị Công an phường Hoà An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 750.000đ (đã nộp vào ngày 14/10/2019).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2021 (có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 01 tháng 11 năm 2021, Phạm Phú Quang T ngồi nhậu cùng với 02 người bạn có tên “Lý” và “Minh” (*đều chưa rõ nhân thân lai lịch*) tại nhà đường N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, cả ba thống nhất góp mỗi người 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) để mua ma túy đá về sử dụng nên Lý và Minh đưa tiền cho T. Sau đó, Nguyễn Trọng D và 01 người đàn ông tên Thanh (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) đến cùng ngồi nhậu chung, nên T rủ D và Thanh góp tiền sử dụng ma túy đá thì cả hai đồng ý rồi đưa mỗi người 100.000đ cho T. Đến khoảng 20 giờ, cùng ngày, D sử dụng xe mô tô hiệu Honda Airbalde, BKS 43G1-401... chở T đến ngã ba đường Phan Thanh – Lý Thái Tổ, thành phố Đà Nẵng để T tìm gặp 01 người đàn ông tên Cu (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) và mua 500.000đ ma túy đá được bỏ trong 01 gói ny lông rồi T và D đi về. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T cầm gói ma túy đá ở tay trái và được D chở đến trước số nhà 58 đường Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an quận Thanh Khê phối hợp với Tổ công tác 911 - Công an thành phố Đà Nẵng tuần tra phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu G.

- Thu giữ của Phạm Phú Quang T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám; Số Imei: 352030077350826, có gắn sim số 0702745...; 01 (một) điện thoại di động hiệu GOLY, màu đen; Số Imei: 354502070746828, có gắn sim số 0762647... (không liên quan đến mua bán ma túy do T cùng D trực tiếp đi tìm gặp người tên “Cu” để mua ma túy, không liên hệ qua điện thoại).

- Thu giữ của Nguyễn Trọng D: 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh, Số Imei: 868057098034274, có gắn sim số: 0708794...; 0932415... (không liên quan đến mua bán ma túy) và 01 (một) xe mô tô mang nhãn hiệu Honda Airbalde màu trắng, biển số 43G1-401....

Qua xét nghiệm chất ma túy thì kết quả T, D đều dương tính với ma túy.

Theo Bản Kết luận giám định số 261/GĐ-MT ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: “...*Mẫu tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu G: 0,337 gam*”.

Từ những nội dung trên tại Cáo trạng số: 13/CT-VKS-TK ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Phạm Phú Quang T, Nguyễn Trọng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Phú Quang T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng D từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.
- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong theo kết luận giám định số: 261/GĐ-MT ngày 08/11/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Phú Quang T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, số Imei: 352030077350826, có gắn sim số: 0702745...; 01 (một) điện thoại di động hiệu GOLY, màu đen, số Imei: 354502070746828 có gắn sim số: 0762647... nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng D: 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh, số Imei: 868057098034274, có gắn sim số: 0708794... và số: 0932415...; 01 (một) xe mô tô mang nhãn hiệu Honda Airbalde màu trắng, biển kiểm soát số: 43G1-401... nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2] Các bị cáo Phạm Phú Quang T và Nguyễn Trọng D đều là người nghiện ma túy. Vào khoảng 19h ngày 01 tháng 11 năm 2021, các bị cáo ngồi nhậu cùng với 03 người khác có tên Lý, Minh và Thanh (đều chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại nhà của T tại đường N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Dưới sự gợi ý của T nên D cùng Lý, Minh và Thanh mỗi người góp 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) cho T để mua ma túy sử dụng chung. Đến khoảng 21h cùng ngày, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde, biển kiểm soát: 43G1-401... chở T đến ngã ba đường Phan Thanh – Lý Thái Tổ, quận Thanh Khê mua 0,337 gam ma túy loại Methamphetamine của 01 người đàn ông tên Cu (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*). Khi cả hai trên đường trở về đến trước số nhà 58 đường Lý Thái Tổ thì bị Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an quận Thanh Khê phối hợp với Tổ công tác 911 - Công an thành phố Đà Nẵng bắt phạm tội quả tang.

[3] Hành vi cùng góp tiền mua ma túy có khối lượng nêu trên rồi cất giữ trên người với mục đích để sử dụng của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Trong vụ án này, các bị cáo cùng thống nhất thực hiện tội phạm, thuộc trường hợp đồng phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên không có tính tổ chức. Do đó, Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Các bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết về tính nguy hiểm của các chất ma túy đối với sức khỏe bản thân và cộng đồng nhưng để thỏa mãn ham muốn của bản thân mà xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đe dọa nghiêm trọng đến sự an toàn của cộng đồng. Bản thân các bị cáo đều đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" nhưng vẫn phạm tội. Xét thấy đối với các bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục mới có hiệu quả về phòng ngừa tội phạm.

[5] *Xét về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm và nhân thân của mỗi bị cáo thì thấy:* Trong vụ án này, bị cáo T có vai trò chủ mưu, là người khởi xướng việc góp tiền mua ma túy để sử dụng, trực tiếp giữ tiền của những người khác, trực tiếp giao dịch mua ma túy và cất giữ; còn bị cáo D có vai trò giúp sức, là người góp tiền và dùng xe chở T đi mua ma túy để sử dụng. Như vậy, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo T cao hơn so với bị cáo D. Mặt khác, bị cáo T là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp "tái phạm", phải chịu tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt nặng hơn so với bị cáo D.

[6] Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, hối lỗi về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử đã xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có nguồn thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng đang tạm giữ, cụ thể:

[8.1] Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong theo kết luận giám định số: 261/GĐ-MT ngày 08/11/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

[8.2] Trả lại cho bị cáo Phạm Phú Quang T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, số Imei: 352030077350826, có gắn sim số: 0702745...; 01 (một) điện thoại di động hiệu GOLY, màu đen, số Imei: 354502070746828 có gắn sim số: 0762647....

[8.3] Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng D: 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh, số Imei: 868057098034274, có gắn sim số: 0708794... và số: 0932415...; 01 (một) xe mô tô mang nhãn hiệu Honda Airbalde màu trắng, biển kiểm soát số: 43G1-401....

[9] *Về án phí*: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[10] Trong vụ án này, các bị cáo còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Đối với 03 người góp tiền cho bị cáo T mua ma túy có tên Lý, Minh, Thanh và người bán ma túy cho bị cáo T tên Cu hiện nay vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[11] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Như vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Phú Quang T, Nguyễn Trọng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Phạm Phú Quang T 02 (*hai*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2021.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2021.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong theo kết luận giám định số: 261/GĐ-MT ngày 08/11/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Phú Quang T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, số Imei: 352030077350826, có gắn sim số: 0702745...; 01 (một) điện thoại di động hiệu GOLY, màu đen, số Imei: 354502070746828 có gắn sim số: 0762647....

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng D: 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh, số Imei: 868057098034274, có gắn sim số: 0708794... và số: 0932415...; 01 (một) xe mô tô mang nhãn hiệu Honda Airbalde màu trắng, biển kiểm soát số: 43G1-401....

(Tất cả vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 01 năm 2022)

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

- Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 28/02/2022).

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQCSĐT CA quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- Các bị cáo;
- Nhà tạm giữ CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Đức Tuấn**